

Bản án số: 420/2023/DS-PT

Ngày: 28/8/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Anh

Các thẩm phán: Ông Phí Thành Chung

Ông Đỗ Minh Hoàng

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Trịnh Thu Tân - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 208/2023/TLPT-DS ngày 01/6/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 378/2023/QĐ-PT ngày 08/8/2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ông Tạ Văn P**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố số x M, T, quận N, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: 1. Ông Nguyễn Khắc X, sinh năm 1979; Địa chỉ: 46 (T16-37) DT mới V, P, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội; 2. Ông Trần Minh T; Địa chỉ: x, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội (có mặt ông X, ông T).

- **Bị đơn: Tổng công ty bảo hiểm S Hà Nội (B)**; Địa chỉ: Số x, phường H, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T – Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Khánh T – Trưởng phòng Ban PC&KNSB; ông Trần Anh T – Trưởng phòng Ban xe cơ giới; bà Ngô Phương A – chuyên viên Ban PC&KNSB (có mặt ông T, bà Phương A).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. **Ngân hàng TMCP T**; Trụ sở: Tòa nhà T, số x phố L, phường T, quận

Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch HĐQT;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Hoàng Đ – Giám đốc trung tâm giám sát tín dụng và xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp – T Bank; Ông Đỗ Tuấn T – Trưởng phòng xử lý nợ miền Bắc; ông Huỳnh Văn Bảo T – Trưởng phòng xử lý nợ miền Nam;

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Ngô Văn L và bà Hoàng Phương M – chuyên viên phòng xử lý nợ miền Bắc (có mặt ông L).

2. Công ty TNHH TM dịch vụ kỹ thuật ô tô Xuân L; Trụ sở: thôn T, xã S, huyện H, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ giao dịch: x đường Nguyễn Thanh B, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân L - Giám đốc (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

Do có kháng cáo của bị đơn là Tổng công ty bảo hiểm S Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Tại Đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án - nguyên đơn ông Tạ Văn P do ông Trần Minh T, và ông Nguyễn Khắc X đại diện ủy quyền trình bày:

Anh Tạ Văn P là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô BKS 30G-xxxxx được bảo hiểm vật chất xe ô tô tại Công ty bảo hiểm B Hà Thành thuộc Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm S Hà Nội (B) theo hợp đồng bảo hiểm số 042-KD04/21/2G/HD/0278889 với số tiền bảo hiểm 570.000.000 đồng (năm trăm bảy mươi triệu) đồng, phí bảo hiểm 7.410.000 đồng (bảy triệu bốn trăm mười nghìn) đồng. Thời hạn bảo hiểm từ ngày 26/01/2021 đến ngày 26/01/2022. Chiếc xe nói trên là tài sản thế chấp tại Ngân hàng TMCP T theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 42/2021/HDTD/TTKD TRA/01 ngày 27/01/2021.

Đang trong thời hạn bảo hiểm vào ngày 02/10/2021 xe ô tô của anh P được điều khiển bởi anh Lê Tiến D địa chỉ: x phố Ch- thị xã S- Hà Nội (Có giấy phép lái xe hợp lệ, được sự cho phép của anh P) tại km 54+200 thuộc Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội đã không may bị tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả là xe ô tô của anh P bị hư hỏng nặng. Ngay sau khi xảy ra sự việc anh P đã báo cho Cơ quan Công an và Công ty Bảo hiểm B để cùng phối hợp giải quyết.

Khi lái xe được đưa vào bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì cấp cứu, bệnh viện đã xét nghiệm nồng độ cồn của lái xe Lê Tiến D. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của lái xe là 1.85mmol/l, dưới ngưỡng bình thường của người không sử dụng rượu bia. (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014

nồng độ cồn sinh lý của người bình thường không uống rượu bia là dưới 10,9mmol/l).

Trên cơ sở kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì, Cơ quan cảnh sát giao thông công an thành phố Hà Nội đã có thông báo kết luận điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 30/11/2021. Theo đó, Cơ quan công an không có kết luận lái xe Lê Tiến D vi phạm quy định về nồng độ cồn khi điều khiển xe. Nguyên nhân tai nạn không phải do lái xe vi phạm quy định về nồng độ cồn khi điều khiển xe mà Cơ quan công an chỉ kết luận anh Lê Tiến D thiếu tập trung, chú ý quan sát gây va chạm giao thông/vi phạm khoản 23 điều 8 luật giao thông đường bộ.

Được biết hiện nay lái xe Lê Tiến D vi phạm pháp luật về ma túy bị Công an tỉnh Hòa Bình tạm giam để điều tra.

Sau khi xảy ra tai nạn, B đã không thực hiện nghĩa vụ giám định để xác định nguyên nhân và mức độ thiệt hại của xe ô tô 30G-xxxxx theo quy định tại Điều 48 Luật kinh doanh bảo hiểm. Do vậy, anh P đã đưa xe vào sửa chữa tại Garage ô tô X (địa chỉ z đường N, V, Hà Đông, Hà Nội) do anh Nguyễn Xuân L làm chủ gara, sửa chữa hết 299.319.000 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT), có báo giá và hợp đồng sửa chữa kèm theo đơn khởi kiện. Khi thực hiện việc sửa chữa tại Gara X bên phía công ty Bảo hiểm B có cho người chứng kiến việc tháo dỡ nhưng không đưa ra ý kiến về giá sửa chữa. Do vậy anh P căn cứ vào giá trên hợp đồng sửa chữa và số tiền đã thực trả cho Gara X để yêu cầu B bồi thường. Sau khi có giá trị sửa chữa anh P đã trực tiếp trụ sở Công ty B Hà Thành có địa chỉ tại : B Khu đô thị mới T, N, Hà Nội để yêu cầu bồi thường nhưng B từ chối kèm theo văn bản số 660/2022/CV-B-BXCG ngày 24/03/2022 từ chối bồi thường thiệt hại xe ô tô 30G-xxxxx với lý do lái xe Lê Tiến D có nồng độ cồn trong máu là 1.85mmol/l thuộc điểm loại trừ bảo hiểm trong quy tắc bảo hiểm ô tô của B bất chấp đây là chỉ số cồn tự sinh trong cơ thể người bình thường, không phải do sử dụng rượu bia. Sau khi bị Công ty B Hà Thành từ chối ông P đã 02 lần lên Tổng công ty bảo hiểm S – Hà Nội tại địa chỉ x B, phường H, Hoàn Kiếm, Hà Nội để khiếu nại. Lần cuối cùng anh P lên Tổng công ty bảo hiểm S – Hà Nội là ngày 04/5/2022 thì B có ra văn bản số 1004/2022/CV-B-XCG tiếp tục từ chối bồi thường với lý do lái xe Lê Tiến D có nồng độ cồn trong máu là 1.85mmol/l thuộc điểm loại trừ bảo hiểm trong quy tắc bảo hiểm ô tô của B bất chấp đây là chỉ số cồn tự sinh trong cơ thể người bình thường, không phải do sử dụng rượu bia.

Như vậy, anh P không đồng ý với lý do từ chối bảo hiểm của B do B đã cố tình áp dụng máy móc câu chữ để từ chối bồi thường mà bỏ qua kết luận của cơ quan y tế rằng chỉ số xét nghiệm cồn của lái xe Lê Tiến D là chỉ số cồn sinh lý bình thường của người không sử dụng rượu bia cũng có, bỏ qua biên bản của cơ

quan công an không kết luận lái xe Lê Tiến D có cồn trong máu tại thời điểm tai nạn.

Trong trường hợp lái xe Lê Tiến D có nồng độ cồn sinh lý với chỉ số 1.85mmol/l bị coi là vi phạm luật giao thông thì đây là việc vi phạm do vô ý bản thân anh Lê Tiến D cũng không thể biết được, B không được áp dụng loại trừ trong trường hợp này vì khoản 3a điều 16 luật kinh doanh bảo hiểm quy định Không áp dụng điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong các trường hợp bên mua bảo hiểm vi phạm pháp luật do vô ý.

Do vậy, việc B từ chối bồi thường thiệt hại xe ô tô 30G-xxxxx với lý do lái xe Lê Tiến D điều khiển xe có cồn trong máu là không đúng và trái quy định của luật kinh doanh bảo hiểm.

Xét thấy thiệt hại trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm, anh P kính đề nghị Quý tòa xem xét thụ lý vụ án, tuyên:

1-Buộc Tổng công ty cổ phần bảo hiểm S Hà Nội bồi thường tổn thất xe ô tô 30G-xxxxx của anh P với số tiền theo hợp đồng sửa chữa thực tế là 299.319.000 (hai trăm chín mươi chín triệu ba trăm mười chín nghìn) đồng, chưa bao gồm thuế GTGT theo khoản 1 điều 16 Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới của B.

2-Buộc Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm S Hà Nội bồi thường lãi chậm trả cho anh P tính trên số tiền 299.319.000.000 đồng, tính từ ngày B có văn bản từ chối bồi thường (24/03/2022) cho đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định điều 468 bộ luật dân sự năm 2015 với mức lãi suất chậm trả 10%/năm.

Số lãi chậm trả = 299.319.000 đồng x % lãi chậm trả 10% x (nhân) số ngày chậm trả/(chia) 365 ngày

Số lãi chậm trả tính từ ngày B từ chối bồi thường đến ngày 24/3/2022 là 299.319.000 đồng x 10% x 356 ngày/365 ngày = 21.193.000 đồng

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường: 299.319.000 đồng + 21.193.000 đồng = 320.512.000 đồng.

Trong thời gian anh P thế chấp ô tô nói trên cho Ngân hàng T Bank theo quy định tại điểm b khoản 1.12 điều 01 của Hợp đồng cho vay thế chấp xe ô tô giữa anh Tạ Văn P với T Bank có nội dung: Khách hàng mua bảo hiểm vật chất xe và chuyển quyền thụ hưởng bảo hiểm cho T Bank trong suốt thời gian vay. Anh P đề nghị số tiền anh P được hưởng do Tổng công ty bảo hiểm S – Hà Nội bồi thường cho Ngân hàng TMCP T .

Phía bên bị kiện có trách nhiệm thanh toán số tiền này một lần, ngay sau khi bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực.

*** Bị đơn -Tổng công ty cổ phần bảo hiểm S Hà Nội (B) do ông Trịnh Khánh T, ông Trần Anh T và bà Ngô Phương A - đại diện ủy quyền trình bày:**

Căn cứ kết quả xét nghiệm ethanol của anh Lê Tiến D tại Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì ngày 10/2/2021 là 1.85mmol/l. Anh Dũng đã vi phạm khoản 1 điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia 2019 về các hành vi bị nghiêm cấm : “... 8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.. Dẫn chiếu đến điều 8 quy tắc bảo hiểm ô tô ban hành kèm theo QĐ số 2758/2018/QĐ-B-QLNV1 ban hành 25/12/2018 của Bảo hiểm B: “Những điểm loại trừ chung; B không chịu trách nhiệm bồi thường bảo hiểm trong các trường hợp sau: 4. *Người điều khiển xe ô tô trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.*”

Ngoài ra trong đơn khởi kiện của ông Tạ Văn P có căn cứ theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/1/2014 tuy nhiên Quyết định này chỉ sử dụng trong nghiệp vụ y tế và không có câu nào ghi “Nồng độ cồn sinh lý của người bình thường không uống rượu bia là dưới 10,9mmol/l”, và “Trị số bình thường” dưới 10,9mmol/l là chỉ biểu hiện của cơ thể có nồng độ cồn nhưng ở ngưỡng bình thường, nếu trên mức độ này thì sẽ gây ra các biểu hiện như: Đỏ mặt, nôn mửa, phản xạ chậm chạp, giảm nhạy bén...

Đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – Ngân hàng TMCP T do ông Ngô Văn L- đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Giữa ông Tạ Văn P và Ngân hàng TMCP T – chi nhánh Trảng An có ký các hợp đồng tín dụng như sau :

Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 42/2021/HDTD/TTKD TRA/01 ngày 27/01/2021 để vay số tiền 350.000.000 đồng với mục đích thanh toán tiền mua xe ô tô với thời hạn vay 84 tháng với lãi suất linh hoạt của Ngân hàng.

Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 42/2021/HDTD/TTKD TRA/02 ngày 27/01/2021 để vay số tiền 9.000.000 đồng mục đích phí bảo hiểm An tâm tín dụng với thời hạn vay 84 tháng với lãi suất linh hoạt của Ngân hàng.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên ông Tạ Văn P đã thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đen số khung MK2LRNC1WLN012518, số máy 4A9HY9648 ; Biển kiểm soát 30G-xxxxx theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29011547 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 27/01/2021. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định. Tạm tính đến ngày 16/12/2022 ông Tạ Văn P còn nợ T Bank với số tiền: 264.976.180 đồng.

Theo quy định tại điểm b khoản 1.12 điều 01 của Hợp đồng cho vay thế chấp xe ô tô giữa ông Tạ Văn P với T Bank có nội dung: Khách hàng mua bảo hiểm vật chất xe và chuyển quyền thụ hưởng bảo hiểm cho T Bank trong suốt thời gian vay.

Do đó, T Bank kính đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn P và chuyển toàn bộ số tiền ông P được bồi thường liên quan tới chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đen số khung MK2LRNC1WLN012518, số máy 4A9HY9648; Biển kiểm soát 30G-xxxxxx về Ngân hàng TMCP T theo thông tin sau :

- Số tài khoản nhận : 4599 xxxxxx

-Tên tài khoản nhận : TKNB XLN – xxx XLN MIEN BAC

-Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP T (mã CITAD: 013xxxx)

***Công ty TNHH thương mại dịch vụ và kỹ thuật ô tô X do ông Nguyễn Xuân L đại diện theo pháp luật trình bày:**

Tôi là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH thương mại dịch vụ và kỹ thuật ô tô X có địa chỉ tại Thôn T, xã S, huyện H, Hà Nội. Hiện tại Công ty của tôi có 02 cơ sở đang hoạt động gồm:

- Cơ sở 1: địa chỉ tại S, Hoài Đức, Hà Nội

- Cơ sở 2: địa chỉ tại số phố N, V, Hà Đông

Ngày 10 tháng 4 năm 2022 chủ xe ô tô biển kiểm soát 30G-xxxxxx nhãn hiệu Misubishi Xpander, xe màu đen là ông Tạ Văn P có mang xe ô tô này đến gara ô tô Xuân Lập của tôi tại địa chỉ: số x phố N, phường V, quận Hà Đông để sửa chữa do xe bị tai nạn.

Khi ông P mang xe đến sửa chữa giữa ông P và tôi có lập Hợp đồng sửa chữa ô tô số 01.2022/HĐSC ngày 10/4/2022.

Hai bên thỏa thuận chi phí sửa chữa ô tô với số tiền là: 299.319.000 đồng.

Sau khi sửa chữa xong, ngày 15/6/2022 chúng tôi đã bàn giao xe ô tô trên cho ông P và ông P đã thanh toán cho tôi số tiền sửa chữa xe là 299.319.000 đồng. Tôi đã nhận tiền và không có ý kiến, không tranh chấp gì.

Ông Tạ Văn P khởi kiện ra Tòa án để yêu cầu Tổng công ty cổ phần bảo hiểm S Hà Nội (B) bồi thường tổn thất xe ô tô biển kiểm soát 30G-xxxxxx, theo tôi Tòa án căn cứ theo quy định pháp luật để giải quyết vụ án.

Nay Tòa án báo tôi ra làm việc với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, do bận việc nên tôi đề nghị xin được vắng mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án cũng như tại các phiên tòa xét xử.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn P.

- Buộc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S-Hà Nội (B) phải bồi thường cho ông Tạ Văn P tổng số tiền bảo hiểm đối với thiệt hại xe ô tô Biển kiểm soát 30G-xxxxxx là: **328.512.000 đồng** (*ba trăm hai mươi tám triệu năm trăm mười hai nghìn đồng*), trong đó:

+ Số tiền gốc là **299.319.000 đồng** (*hai trăm chín mươi chín triệu ba trăm mười chín nghìn đồng*). Số tiền này được chuyển vào tài khoản của Ngân hàng TMCP T: Số tài khoản nhận : 4599 xxxxxxxx

Tên tài khoản nhận : TKNB XLN - XLN MIEN BAC

Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP T (mã CITAD: 0135xxxx)

+ Số tiền lãi chậm thanh toán là **29.193.000 đồng** (*hai mươi chín triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Số tiền này được trả cho ông Tạ Văn P.

2. Về án phí: Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S-Hà Nội (B) phải chịu **16.416.000 đồng** (*mười sáu triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S - Hà Nội kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 08/2023/DSST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và trình bày: Đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn.

Bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết nội dung vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Về giải quyết nội dung vụ án: Sau khi phân tích đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bị đơn Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S- Hà Nội kháng cáo theo đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận về hình thức.

[2]. Xét kháng cáo của bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- **Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền xét xử:** ông Tạ Văn P khởi kiện đòi tiền bồi thường với Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S- Hà Nội theo hợp đồng bảo hiểm là tranh chấp hợp đồng dân sự. Ông Tạ Văn P mua bảo hiểm tại Công ty Bảo hiểm B Hà Thành, là công ty thành viên hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S - Hà Nội (B). Công ty cổ phần Bảo hiểm S- Hà Nội (B) có trụ sở tại 86 B, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội nên theo quy định tại Điều 26, 35, 39, 40 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Anh Tạ Văn P là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô BKS 30G-xxxxx được bảo hiểm vật chất xe ô tô tại Công ty bảo hiểm B Hà Thành thuộc Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm S Hà Nội (B) theo hợp đồng bảo hiểm số 042-KD04/21/2G/HD/0278889 ngày 26/01/2021 với số tiền bảo hiểm 570.000.000 đồng (năm trăm bảy mươi triệu) đồng, phí bảo hiểm 7.410.000 đồng (bảy triệu bốn trăm mười nghìn) đồng. Thời hạn bảo hiểm từ 17 giờ ngày 26/01/2021 đến 17 giờ ngày 26/01/2022. Điều kiện, điều khoản, điểm loại trừ bảo hiểm theo “Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới” ban hành theo Quyết định số 2758/2018/QĐ-B-QLNVI ngày 25/12/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S – Hà Nội. Ngoài ra, Hợp đồng bảo hiểm còn quy định về: Điều khoản bổ sung; Thanh toán phí bảo hiểm, Quy định về bồi thường; Quyền và nghĩa vụ của các bên. Hợp đồng ký kết giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp và đúng quy định của pháp luật quy định tại Điều 12, 13, 14 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 được sửa đổi, bổ sung năm 2010.

Khoảng 13h00 ngày 02/10/2021 lái xe Lê Tiến D điều khiển xe ô tô BKS 30G-xxxxx mượn của ông Tạ Văn P là chủ xe hợp pháp (được ông P đồng ý) lưu thông trên đường đến km 54 +200 Quốc lộ 32 địa phận thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội xảy ra va chạm với người điều khiển xe đạp. Sau khi tai nạn xảy ra ông P đã báo Công an và B đến giải quyết, lái xe Lê Tiến D được đi xét nghiệm

nồng độ cồn trong máu tại Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì vào hồi 15 giờ 5 phút ngày 02/10/2021.

Theo văn bản số 871/BV ĐKBV-KHTH ngày 30/12/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì trả lời công văn số 986/2022/CV-TA ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm có nội dung:

1- Ngày 02/10/2021 lái xe Lê Tiến D có đến khám tại Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì và được khám, chỉ định làm xét nghiệm nồng độ cồn trong máu

2- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của lái xe Lê Tiến D là: 1,85mmol/L, đây là chỉ số xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của người bình thường không sử dụng rượu bia (theo Quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh”).

Theo văn bản số 264/PC08-Đ9 ngày 01/01/2023 của Phòng cảnh sát giao thông-Công an thành phố Hà Nội có nội dung:

1. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn do anh Lê Tiến D điều khiển xe ô tô BKS 30G-xxxxx thiếu tập trung chủ ý quan sát gây tai nạn giao thông, vi phạm khoản 23, điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2018.

2. Kết quả kiểm tra chất kích thích (cồn) trong máu của anh Lê Tiến D:

Căn cứ phiếu kết quả phòng xét nghiệm sinh hóa số XN211002.457 do Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì cung cấp, kết quả định lượng Ethanol(cồn) là 1.85mmol/L; chỉ số bình thường là <10.9mmol/L.

Căn cứ vào Quyết định 933/2010/QĐ ngày 23/3/2010 của Bộ y tế về việc ban hành Quy định về đo nồng độ cồn (Ethanol) trong máu áp dụng trong các bệnh viện và Quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ y tế về việc ban hành Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh, xác định trong xét nghiệm Ethanol trong máu thì trị số bình thường là <10mmol/L

*Từ hai căn cứ trên xác định, tại thời điểm lấy mẫu máu để xét nghiệm nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của anh Lê Tiến D cho kết quả nằm trong **trị số bình thường**.*

Do vậy, bản án sơ thẩm đã nhận định: Nồng độ cồn trong máu của lái xe Lê Tiến D 1.85mmol/L dưới 10.9mmol/L là trị số bình thường, không vi phạm nồng độ cồn do rượu bia gây ra.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn nhận định: B đã vi phạm Luật Kinh doanh bảo hiểm về điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Tại Điều 3 Hợp đồng bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 042-KD04/21/2G/HĐ/027889 ngày 26/01/2021 giữa ông Tạ Văn P và Công ty Bảo hiểm B Hà Thành có đề cập đến “Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới” ban hành theo Quyết định số 2758/2018/QĐ-B-

QLVNI ngày 25/12/2018 của Tổng giám đốc công ty cổ phần Bảo hiểm S- Hà Nội, tuy nhiên lại không đính kèm Hợp đồng bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới mà hai bên đã ký. Do vậy theo các điều 13,16,19 Luật Kinh doanh bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm này không có điểm loại trừ do nồng độ cồn và không có điểm loại trừ nào khác. Việc B dẫn chiếu điều khoản loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm mà không được đính kèm vào Hợp đồng bảo hiểm là trái với Hợp đồng và vi phạm luật kinh doanh bảo hiểm.

Hơn nữa, Hợp đồng nói trên cũng không quy định cụ thể về điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm do đó B không có quyền áp dụng điều khoản trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với ông Tạ Văn P.

Từ phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường của nguyên đơn. Buộc B phải bồi thường cho ông Tạ Văn P số tiền sửa chữa, thay thế phụ tùng xe ô tô BKS 30G-xxxxx số tiền là 299.319.000 đồng và 29.193.000 đồng tiền lãi chậm thanh toán. Tổng cộng: 328.512.000 đồng

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Điều 3 Hợp đồng bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 042-KD04/21/2G/HĐ/027889 ngày 26/01/2021 quy định về Điều kiện, điều khoản, điểm loại trừ bảo hiểm theo “Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới” ban hành theo Quyết định số 2758/2018/QĐ-B-QLNVI ngày 25/12/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S-Hà Nội.

Tại giấy yêu cầu bảo hiểm số 042-KD04/21/2G/HD/0278889 do ông Tạ Văn P ký tên, có đóng dấu xác nhận của Công ty bảo hiểm B Hà Thành thể hiện nội dung ông Tạ Văn P đã đọc và hiểu “Quy tắc bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự” của nhà nước; “Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới” hiện hành của B.

Điều 8 quy tắc bảo hiểm ô tô ban hành kèm theo QĐ số 2758/2018/QĐ-B-QLNVI ban hành 25/12/2018 của Bảo hiểm B quy định: “*Những điểm loại trừ chung; B không chịu trách nhiệm bồi thường bảo hiểm trong các trường hợp sau: 4. Người điều khiển xe ô tô trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.*”

Như vậy, “Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới” ban hành theo Quyết định số 2758/2018/QĐ-B-QLNVI ngày 25/12/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S-Hà Nội đã được quy định cụ thể trong hợp đồng Bảo hiểm và ông Tạ Văn P đã được đọc và hiểu rõ điểm loại trừ bảo hiểm theo đúng quy định tại Điều 16 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Theo khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5, Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia (có hiệu lực từ ngày 01/01/2020); điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm khi điều khiển phương tiện tham gia giao

thông: “Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Theo “Kết quả phòng xét nghiệm sinh hóa ngày 02/10/2021 (thời gian lấy mẫu: 13 giờ 51 ngày 02/10/2021; Giờ trả kết quả: 14 giờ 17 phút) của Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì đã xác định nồng độ cồn của ông Lê Tiến D là: 1.85mmol/l.

Theo biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 15 giờ 05 phút ngày 02/10/2021 của Đội CSGT số 9, công an Thành Phố Hà Nội xác định: ông Lê Tiến D trực tiếp thổi vào máy kiểm tra nồng độ cồn và kết quả nồng độ cồn là: 1.85mmol/l.

Thời điểm xét nghiệm nồng độ cồn vào 02/10/2021 là thời điểm Luật giao thông đường bộ, Luật phòng chống tác hại rượu bia đã có hiệu lực pháp luật. Như vậy, Công văn số 871/BVĐKBV-KHTH ngày 30/12/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì trả lời công văn số 986/2022/CV-TA ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm căn cứ vào Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ y tế về việc ban hành tài liệu “hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh” xác định nồng độ cồn 1,85mmol/L là chỉ số xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của người bình thường không sử dụng rượu bia là không chính xác. Bởi trong Quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 chỉ xác định “trị số bình thường: < 10.9mmol/L” chứ không có nội dung nồng độ cồn < 10.9mmol/L là chỉ số xét nghiệm nồng độ cồn của người bình thường không sử dụng rượu bia.

Như vậy, căn cứ kết quả xét nghiệm ethanol của anh Lê Tiến D tại Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì ngày 02/10/2021 là 1.85mmol/l đủ cơ sở xác định anh Dũng khi lái xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu và gây tai nạn giao thông làm xe ô tô của anh P bị hư hỏng nặng thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bồi thường bảo hiểm theo Điều 8 quy tắc bảo hiểm ô tô ban hành kèm theo QĐ số 2758/2018/QĐ-B-QLNV1 ban hành 25/12/2018 của Bảo hiểm B, Điều 3 Hợp đồng bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số 042-KD04/21/2G/HĐ/027889 ngày 26/01/2021 quy định về Điều kiện, điều khoản, điểm loại trừ bảo hiểm.

Căn cứ quyết định 320/QĐ – BYT ngày 23/01/2014 về việc ban hành tài liệu “hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh” tại Mục 60. Định lượng Ethanol phần IV. Nhận định kết quả:

“- Trị số bình thường: < 10.9mmol/L

- Ethanol từ 10.9-21.7 mmol/L: biểu hiện đỏ mặt, nôn mửa, phản xạ chậm chạp, giảm nhạy bén.

- 21.7 mmol/L: biểu hiện ức chế thần kinh trung ương

- 86.8mmol/L: có thể nguy hại cho tính mạng”.

“Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: “...8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”.

Khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại rượu bia quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu bia: “...6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Điều 35 khoản 1 Luật phòng chống tác hại rượu bia sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2018 quy định: “8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông quy định: “...6. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: c) Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50miligam/100 mililit máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở”.

Như vậy, quyết định 320/QĐ – BYT ngày 23/01/2014 của Bộ y tế cũng không hề mâu thuẫn với quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5, Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia; điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Từ những phân tích trên cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm nhận định đánh giá về các tình tiết có trong vụ án để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chưa đúng, chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần phải chấp nhận kháng cáo của bị đơn là Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S- Hà Nội, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm – không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn P về yêu cầu Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S- Hà Nội phải bồi thường thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đen số khung MK2LRNC1WLN012518, số máy 4A9HY9648; Biển kiểm soát 30G-xxxxxx với tổng số tiền: 328.512.000 đồng (trong đó: số tiền sửa xe là: 299.319.000 đồng và số tiền lãi chậm thanh toán là: 29.193.000 đồng).

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3]. Về án phí: Do không được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn ông Tạ Văn P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: $328.512.000 \times 5\% = 16.425.600$ đồng.

Do sửa bản án sơ thẩm nên Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S - Hà Nội không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lý trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Các Điều 26, 35, 39, 147, 148, 227, 228, 271, 273, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Các Điều 12, 13, 14, 15, 16, 17, 40 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 được sửa đổi, bổ sung năm 2010.

- Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2018.

- Khoản 6 Điều 5; Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia.

- Điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ.

- Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S-Hà Nội. Sửa toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 08/DSST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn P về yêu cầu Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S-Hà Nội phải bồi thường thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đen số khung MK2LRNC1WLN012518, số máy 4A9HY9648; Biển kiểm soát 30G-xxxxx với tổng số tiền: 328.512.000 đồng (trong đó: số tiền sửa xe là: 299.319.000 đồng và số tiền lãi chậm thanh toán là: 29.193.000 đồng).

2. Về án phí: Ông Tạ Văn P phải chịu 16.425.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 8.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0051928 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Ông Tạ Văn P còn phải nộp 8.425.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm S - Hà Nội 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0052210 ngày 03/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Tuấn Anh